TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/DS-ST
Ngày: 14-5-2024.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Nguyễn Trung Du.**
2. Ông: **Nguyễn Văn Cơ Ba.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Mỹ Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 308/2023/TLST – DS ngày 27 tháng 9 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* " theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Kim H** – sinh năm: 1965 (có mặt).

Địa chỉ: Số 293A, Khóm 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn H Trúc H1** – sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 17/9/2023, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/11/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Kim H trình bày:*

Từ năm 2021 đến năm 2023, bà H có cho chị Nguyễn H Trúc H1 vay nhiều lần số tiền cụ thể như sau:

Vào ngày 19/10/2021 âl bà H cho chị H1 vay số tiền 45.000.000đ. Ngày 12/6 âl không nhớ chính xác năm nào bà H cho chị H1 vay số tiền 120.000.000đ. Vào ngày 22/9/2022, bà H cho chị H1 vay số tiền 90.000.000đ. Tiếp theo không nhớ ngày nhưng bà H cho chị H1 vay tiếp số tiền 70.000.000đ.

Ngày 14/3/2023, bà H cho chị H1 vay tiếp số tiền 200.000.000đ.

Đến ngày 16/4/2023âl nhằm ngày 03/6/2023 dl cho chị H1 vay tiếp số tiền 50.000.000đ. Ngày 26/3/2023 âl nhằm ngày 15/5/2023 dl cho chị H1 vay tiếp số tiền 25.000.000đ. Đến ngày 07/6/2023 âl cho chị H1 vay tiếp số tiền 75.000.000đ. Ngày 06/5/2023 âl nhằm ngày 23/6/2023 dl cho chị H1 vay tiếp số tiền 100.000.000đ.

Tổng cộng các lần vay nêu trên, bà H cho chị H1 vay số tiền là 775.000.000đ.

Ở các lần vay không thỏa thuận lãi suất, có làm biên nhận nợ do chị H1 trực tiếp ký tên, mục đích vay là để làm ăn mua bán. Hứa đến vài tuần sẽ trả cho bà H nhưng đến nay vẫn không trả.

Do trong quá trình giải quyết vụ án, phía chị H1 có trả được số tiền 200.000.000đ cho bà H và số tiền 270.000.000đ chị H1 vay của bà D qua trung gian là bà H nên bà H xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền này.

Nay bà H yêu cầu chị Nguyễn H Trúc H1 phải trả số tiền nợ vay là 305.000.000đ (ba trăm lẽ năm triệu đồng).

** Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn H Trúc H1 trình bày:*

Chị Nguyễn H Trúc H1 có đăng ký hộ khẩu tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để xác minh địa chỉ cụ thể của bị đơn đang sinh sống tại Việt Nam hay nước ngoài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Bà Lê Thị Kim H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa bà và chị Nguyễn H Trúc H1. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn H Trúc H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến H1nh xét xử vắng mặt bị đơn.

Đối với đề nghị hoãn phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm để xác minh chị Nguyễn H Trúc H1 đang sinh sống tại Việt Nam hay nước ngoài là không có cơ sở. Vì trong quá trình giải quyết vụ án không có căn cứ xác định chị H1 có đi nước ngoài hay không và chị H1 đi nước nào, địa chỉ cụ thể ở nước ngoài là nước nào do đó không có cơ sở chứng minh. Mặc khác, tại Công văn số: 25/CA-CATT ngày 27/9/2023 về việc cung cấp thông tin công dân của Công an thị trấn Vũng Liêm xác định chị Nguyễn H Trúc H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà H yêu cầu chị H1 phải trả số tiền nợ của nhiều lần vay với tổng số tiền là 305.000.000đ.

Xét thấy, các biên nhận ngày 19/10/2021 âl, ngày 12/6 âl, ngày 22/9/2022dl, ngày 14/3/2023dl, ngày 16/4/2023âl thể hiện chị Nguyễn H Trúc H1 có ký biên nhận với những khoản tiền vay phù hợp với lời trình bày của bà H. Bà H trình bày bà có tên thường gọi là C nên trong các biên nhận thể hiện chị H1 vay tiền của bà C. Tại biên bản xác minh và biên bản lấy lời khai của những người làm chứng thể hiện bà Lê Thị Kim H có tên thường gọi là C.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H1 được triệu tập hợp lệ để có ý kiến về việc bà H yêu cầu chị trả số tiền nợ vay nhưng chị H1 không nộp ý kiến hay chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu của bà H. Tuy nhiên, bà H trình bày chị H1 có trả được cho bà số tiền là 200.000.000đ. Do đó yêu cầu của bà H là có cơ sở chấp nhận.

Vào ngày 28/11/2023, bà H có đơn xin rút một phần yêu cầu đối với số tiền 270.000.000đ. Ngày 28/12/2023, bà H có đơn xin rút một phần yêu cầu đối với số tiền 200.000.000đ. Xét thấy, nguyên đơn xin rút một phần đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 139/2023/QĐ-BPKCTT ngày 28/9/2023 và Quyết định hủy bỏ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 09/2023/BPKCTT ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm do bà H có yêu cầu.

[3] Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị đơn phải nộp án phí dân sự với số tiền là 15.250.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 217; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; 466 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim H.

Buộc chị Nguyễn H Trúc H1 phải trả cho bà Lê Thị Kim H số tiền nợ vay là 305.000.000đ (ba trăm lẽ năm triệu đồng).

- Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Lê Thị Kim H đối với số tiền yêu cầu chị Nguyễn H Trúc H1 phải trả là 470.000.000đ (bốn trăm bảy mươi triệu đồng).

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 139/2023/QĐ-BPKCTT ngày 28/9/2023 và Quyết định hủy bỏ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 09/2023/BPKCTT ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi H1nh án của người được thi H1nh án cho đến khi thi H1nh án xong, bên phải thi H1nh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi H1nh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* *Án phí dân sự sơ thẩm*:

Bà Lê Thị Kim H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.450.000đ (mười tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0}0009718 ngày 27/9/2023 và biên lai thu số N^{0}0008483 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi H1nh án dân sự huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long cho bà Lê Thị Kim H.

Buộc chị Nguyễn H Trúc H1 nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 15.250.000đ (mười lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 Luật thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự, người phải thi H1nh án dân sự có quyền thoả thuận thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi H1nh án dân sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi H1nh án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TH1NH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Phạm Thị Lanh